

T3

HAI ĐƯỜNG LỐI TRONG VẤN ĐỀ CHIẾN TRANH VÀ HÒA BÌNH

BÀI THỨ NĂM BÌNH LUẬN BỨC THƯ NGỎ CỦA
BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
ĐẢNG CỘNG SẢN LIÊN-XÔ

興 48

NHÀ XUẤT BẢN NGOẠI VĂN
BẮC-KINH



**HAI ĐƯỜNG LỐI TRONG
VẤN ĐỀ CHIẾN TRANH
VÀ HÒA BÌNH**

BÀI THỨ NĂM BÌNH LUẬN BỨC THƯ NGỎ CỦA
BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
ĐẢNG CỘNG SẢN LIÊN-XÔ

Ban biên tập Nhân dân nhật báo

Ban biên tập tạp chí Cờ đỏ

(Ngày 19-11-1963)

NHÀ XUẤT BẢN NGOẠI VĂN

BẮC-KINH—1964

ALL RIGHTS RESERVED
BY THE AUTHOR
1957

In t \grave{a} i n \acute{u} oc C \acute{o} ng h \acute{o} a nh \grave{a} n d \grave{a} n Tr $\acute{u$ ng-ho \grave{a}

TOÀN thế giới đang bàn luận về vấn đề chiến tranh và hòa bình.

Chế độ đế quốc tàn bạo đã gây ra biết bao cuộc chiến tranh và hai lần đẩy nhân dân thế giới vào tai họa của cuộc chiến tranh thế giới. Cuộc chiến tranh đế quốc đã làm cho nhân dân vô cùng khổ cực, nhưng đồng thời cũng giáo dục họ.

Sau chiến tranh thế giới thứ hai, nhân dân toàn thế giới đòi hòa bình thế giới một cách mạnh mẽ và rộng khắp. Ngày càng có nhiều người hiểu rằng, muốn bảo vệ hòa bình thế giới thì cần phải đấu tranh chống chính sách xâm lược và chiến tranh của chủ nghĩa đế quốc.

Những người mác-xít lê-nin-nít trên toàn thế giới có trách nhiệm coi trọng nguyện vọng hòa bình của quần chúng nhân dân, đứng trên hàng đầu của cuộc đấu tranh bảo vệ hòa bình thế giới; có trách nhiệm đấu tranh chống chính sách xâm lược và chiến tranh của chủ nghĩa đế quốc, vạch trần trò bịp bợm và đánh bại kế hoạch chiến tranh của chúng; có trách nhiệm giáo dục quần chúng, nâng cao trình độ giác ngộ của họ; đưa cuộc đấu tranh bảo vệ hòa bình thế giới tiến theo hướng đúng đắn.

Trái với những người mác-xít lê-nin-nít, bọn xét lại hiện đại lại thích ứng với nhu cầu của chính sách của chủ nghĩa đế quốc, giúp chúng lừa bịp quần chúng bằng những luận điệu hoang đường, đánh lạc hướng chú ý của nhân

dân, làm suy yếu và phá hoại cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc, che đậy cho kế hoạch chuẩn bị gây chiến tranh mới của bọn đế quốc.

Về vấn đề chiến tranh và hòa bình, đường lối mác-xít lê-nin-nít hoàn toàn đối lập với đường lối xét lại.

Đường lối mác-xít lê-nin-nít là đường lối đúng đắn có lợi cho việc giành hòa bình thế giới. Đó là đường lối mà tất cả các chính đảng mác-xít lê-nin-nít kể cả Đảng cộng sản Trung-quốc và những người mác-xít lê-nin-nít khác trước nay vẫn kiên trì.

Đường lối xét lại là đường lối sai lầm, làm tăng thêm nguy cơ chiến tranh mới. Đó là đường lối của Ban lãnh đạo Đảng cộng sản Liên-xô đã dần dần phát triển từ sau Đại hội đại biểu lần thứ 20 của Đảng cộng sản Liên-xô.

Về vấn đề chiến tranh và hòa bình, trong bức thư ngỏ của Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Liên-xô cũng như trong rất nhiều lời phát biểu của Ban lãnh đạo Đảng cộng sản Liên-xô, đã bịa đặt ra rất nhiều điều bậy bạ để phỉ báng những người cộng sản Trung-quốc. Song, tất cả những điều đó cũng không thể che dấu nổi thực chất của những sự bất đồng về vấn đề này.

Dưới đây, chúng tôi xin phân tích những sự bất đồng chủ yếu giữa đường lối mác-xít lê-nin-nít với đường lối xét lại hiện đại trong vấn đề chiến tranh và hòa bình.

BÀI HỌC LỊCH SỬ

Sau khi chủ nghĩa tư bản phát triển thành chủ nghĩa đế quốc, vấn đề chiến tranh và hòa bình vẫn là một vấn

đề quan trọng trong cuộc đấu tranh giữa chủ nghĩa Mác—Lê-nin với chủ nghĩa xét lại.

Chủ nghĩa đế quốc là nguồn gốc của chiến tranh trong thời đại hiện nay. Bọn đế quốc dùng chính sách hòa bình lừa bịp xen kẽ với chính sách chiến tranh, chúng thường tung ra những luận điệu hòa bình giả dối để che đậy những tội ác xâm lược và hoạt động chuẩn bị gây chiến tranh mới của chúng.

Lê-nin và Sta-lin không ngừng kêu gọi nhân dân các nước đấu tranh chống cái trò hòa bình bịp bợm của bọn đế quốc.

Lê-nin đã nói, những chính phủ đế quốc “đều là ngoài miệng thì hô hô nói hòa bình và chính nghĩa, nhưng thực tế lại tiến hành chiến tranh cướp bóc và xâm lược”. (*Lê-nin toàn tập*, quyển 26.)

Sta-lin đã nói, bọn đế quốc thừa hành chủ nghĩa hòa bình “chỉ nhằm một mục đích: lừa bịp quần chúng bằng những lời lẽ hòa bình rất kêu, để chuẩn bị cuộc chiến tranh mới”. (*Sta-lin toàn tập*, quyển 6.) Sta-lin còn nói, “Nhiều người cho rằng, chủ nghĩa hòa bình của bọn đế quốc là công cụ của hòa bình. Đó là điều hoàn toàn không đúng. Chủ nghĩa hòa bình của bọn đế quốc là công cụ để chuẩn bị chiến tranh và che đậy việc chuẩn bị ấy bằng những lời lẽ hòa bình giả dối. Trong tình hình hiện nay, nếu không có chủ nghĩa hòa bình đó và công cụ của nó là Hội quốc liên thì không thể chuẩn bị được chiến tranh.” (*Sta-lin toàn tập*, quyển 11.)

Trái với Lê-nin và Sta-lin, bọn xét lại đệ nhị Quốc tế, những kẻ phản bội giai cấp công nhân lại giúp bọn đế

quốc lừa bịp quần chúng và trở thành bọn đồng lõa với chúng trong việc gây ra hai cuộc chiến tranh thế giới.

Trước chiến tranh thế giới thứ nhất, bọn xét lại đại diện là Béc-stanh và Cau-ski đã ra sức dùng những lời lẽ hòa bình giả dối, để làm tê liệt ý chí đấu tranh cách mạng của nhân dân, và che đậy kế hoạch chuẩn bị chiến tranh thế giới của bọn đế quốc.

Trước và sau chiến tranh thế giới thứ nhất, bọn xét lại cũ liền vội vã hạ cái mặt nạ “hòa bình” xuống, đứng về phía chính phủ đế quốc trong nước, ủng hộ cuộc chiến tranh đế quốc nhằm phân chia lại thế giới, bỏ phiếu tán thành dự toán quân sự tại quốc hội, lợi dụng một cách giả dối khẩu hiệu “bảo vệ tổ quốc”, để xui bầy giai cấp công nhân trong nước tham gia cuộc chiến tranh tàn sát anh em công nhân các nước khác.

Khi bọn đế quốc cần đình chiến theo điều kiện của chúng thì bọn xét lại đại diện là Cau-ski lại tung ra những lời ngon tiếng ngọt như nói rằng, “không gì làm tôi sung sướng bằng sự hòa bình thông cảm với nhau được xây dựng trên nguyên tắc: «anh sống và hãy để cho người khác cũng sống»”⁽¹⁾ để làm mê hoặc lòng người, chống lại cách mạng.

Sau chiến tranh thế giới thứ nhất, tên phản bội Cau-ski và bọn thừa kế hãnh lại càng trắng trợn làm những kẻ quảng cáo cho cái trò hòa bình bịp bợm của bọn đế quốc.

Về vấn đề chiến tranh và hòa bình, bọn xét lại đệ nhị Quốc tế đã tung ra một lô luận điệu xằng bậy :

⁽¹⁾Cau-ski: *Vấn đề dân tộc*.

1. Chúng tôi ủng hộ chủ nghĩa đế quốc, đánh lạc hướng đấu tranh của nhân dân thế giới. Cau-ski nói, “Sự uy hiếp của chủ nghĩa đế quốc đối với hòa bình thế giới chẳng qua rất nhỏ. Sự uy hiếp của những ý đồ dân tộc ở phương Đông và các chế độ độc tài còn lớn hơn.”⁽¹⁾ Như thế là hẳn muốn người ta tin rằng, nguồn gốc của chiến tranh không phải là chủ nghĩa đế quốc mà là những dân tộc bị áp bức ở phương Đông và nước xô-viết, thành trì vĩ đại của hòa bình.

2. Chúng giúp bọn đế quốc che đậy nguy cơ chiến tranh mới và làm tê liệt ý chí đấu tranh của quần chúng. Năm 1928, Cau-ski nói, “Nếu giờ đây còn có người bô bô nói tới nguy cơ chiến tranh đế quốc thì đó là họ căn cứ vào những luận điệu cổ xưa rỗng tuếch chứ không phải là căn cứ vào sự nhận xét đối với thời đại chúng ta.”⁽¹⁾ Bọn xét lại cũ ấy còn nói, những ai cho rằng cuộc chiến tranh đế quốc không thể tránh khỏi là “say sưa với quan điểm lịch sử của thuyết định mệnh.”⁽²⁾

3. Chúng tung ra luận điệu chiến tranh sẽ hủy diệt loài người đe dọa dẫm quần chúng. Cau-ski nói, “Chiến tranh sau này chẳng những sẽ đem lại sự nghèo nàn và tai nạn, mà còn triệt để phá hoại mọi nền văn minh và chỉ để lại (ít nhất là ở châu Âu) những đồng tro tàn béc

(1) Cau-ski: *Vấn đề quốc phòng và đảng xã hội-dân chủ*.

(2) Lời phát biểu của Ha-át về vấn đề chủ nghĩa đế quốc tại Đại hội đại biểu của Đảng xã hội-dân chủ Đức họp ở Khem-nít năm 1912. Đăng trong *Thủ sách của Đại hội đại biểu đảng xã hội-dân chủ (1910—1913)*, quyển 2.

khói và những xác người rữa nát.”⁽¹⁾ Bọn xét lại cũ ấy còn nói, “Cuộc chiến tranh vừa qua đã làm cho thế giới bị những tai nạn rất lớn, cuộc chiến tranh sau này sẽ hủy diệt cả thế giới. Riêng việc chuẩn bị cuộc chiến tranh mới cũng đủ làm cho thế giới tan hoang.”⁽²⁾

4. Chúng không phân biệt chiến tranh chính nghĩa và chiến tranh phi nghĩa, không cho làm cách mạng. Năm 1914, Cau-ski nói, “Trong điều kiện hiện nay, không có cuộc chiến tranh nào không phải là sự rủi ro đối với các dân tộc nói chung và đối với giai cấp vô sản nói riêng. Điều mà chúng ta bàn luận là, dùng biện pháp nào để có thể ngăn ngừa được cuộc chiến tranh có nguy cơ bùng nổ, chứ không phải là bàn luận những cuộc chiến tranh nào có ích, những cuộc chiến tranh nào có hại.”⁽³⁾ Cau-ski còn nói, “Đông đảo quần chúng ở các nước văn minh ngày càng khát vọng hòa bình lâu dài. Việc đó tạm thời đầy vấn đề vốn là trọng đại trong thời đại của chúng ta xuống hàng thứ yếu”.⁽¹⁾

5. Chúng tuyên truyền cái thuyết vũ khí quyết định hết thắng, và phản đối đấu tranh vũ trang cách mạng. Cau-ski đã nói, “Như nhiều lần đã vạch rõ, một trong những nguyên nhân tại sao các cuộc đấu tranh cách mạng sau này sẽ ngày càng ít tùy thuộc vào vũ lực, là vì trang bị

(1)Cau-ski: Lời dẫn cuốn *Chiến tranh và dân chủ*.

(2)*Nghị quyết về Hội quốc liên thông qua tại Đại hội đại biểu Quốc tế đảng xã hội họp ở Bo-ni năm 1919.*

(3)Cau-ski: *Đảng xã hội-dân chủ trong thời kỳ chiến tranh.*

của quân đội các chính phủ hiện đại có ưu thế hết sức lớn so với tất cả những vũ khí trong tay những «thường dân», ưu thế này thường làm cho mọi sự phản kháng của những thường dân vừa mới chớm lên đã không có hy vọng thành công.”⁽¹⁾

6. Chúng tung ra cái thuyết hoang đường cho rằng có thể bảo vệ được hòa bình thế giới và đạt được sự bình đẳng giữa các dân tộc bằng cách giải trừ quân bị. Béc-stanh nói, “Lập nên hòa bình trên quả đất và đem lại vui tươi cho mọi người! Chúng ta không thể dừng lại nghỉ ngơi, mà chúng ta phải cố gắng để làm cho xã hội phát triển lên một cách thuận buồm xuôi gió, thông qua hiệp nghị quốc tế và giải trừ quân bị, làm cho mọi người đều hạnh phúc, các dân tộc đều bình đẳng.”⁽²⁾

7. Chúng tung ra cái thuyết hoang đường cho rằng số tiền tiết kiệm được trong việc giải trừ quân bị có thể đem giúp các nước chậm tiến. Cau-ski nói, “gánh vác về quân bị của Tây Âu càng ít, thì càng có nhiều tiền để bắc đường sắt ở Trung-quốc, Ba-tư, Thổ-nhĩ-kỳ, Nam Mỹ v.v... mà những công trình đó là một thủ đoạn có nhiều hiệu lực trong việc thúc đẩy nền công nghiệp phát triển, hơn là đóng chiếc quân hạm kiểu «Đơ-rét-nót».”⁽³⁾

⁽¹⁾Cau-ski : *Những lời hỏi đáp về giáo nghĩa của đảng xã hội-dân chủ.*

⁽²⁾Lời phát biểu của Béc-stanh về vấn đề giải trừ quân bị tại Đại hội đại biểu Đảng xã hội-dân chủ Đức, họp ở Khem-nít năm 1912. Đăng trong *Thủ sách của Đại hội đại biểu đảng xã hội-dân chủ (1910—1913)*, quyển 2.

⁽³⁾Cau-ski : *Lại bàn về giải trừ quân bị.*

8. Chúng mách nước cho “chiến lược hòa bình” của bọn đế quốc. Cau-ski nói, “Các dân tộc văn minh ở châu Âu (người Mỹ cũng vậy), có thể duy trì được hòa bình ở Cận Đông và Viễn Đông bằng các biện pháp kinh tế và văn hóa của mình hơn là bằng tàu chiến và máy bay.”⁽¹⁾

9. Chúng ra sức tâng bốc Hội quốc liên do bọn đế quốc thao túng. Cau-ski nói, “Chỉ riêng sự tồn tại của Hội quốc liên cũng đã nói lên thành tựu vĩ đại của sự nghiệp hòa bình rồi. Nó là công cụ để bảo vệ hòa bình mà không bộ máy nào khác có thể làm được.”⁽¹⁾

10. Chúng gieo rắc ảo tưởng dựa vào đế quốc Mỹ để bảo vệ hòa bình thế giới. Cau-ski nói, “Hiện nay, Mỹ là một nước mạnh nhất thế giới, khi nó ở trong Hội quốc liên hoặc cùng với Hội quốc liên ra sức ngăn ngừa chiến tranh, thì không gì có thể chống lại nổi Hội quốc liên.”⁽²⁾

Lê-nin đã thẳng tay vạch trần bộ mặt xấu xa của bè lũ Cau-ski. Người vạch ra rằng, chủ nghĩa hòa bình của bọn xét lại đế nghị Quốc tế “chẳng qua chỉ là một sự võ vờ đối với nhân dân, là một thủ đoạn để chính phủ các nước thuận phục quần chúng trong cuộc chiến tranh đế quốc sau này.” (*Lê-nin toàn tập*, quyền 23.)

Sta-lin vạch ra rằng, “Điều quan trọng nhất ở đây là, đảng xã hội-dân chủ là kẻ truyền bá chủ yếu thứ chủ nghĩa hòa bình của bọn đế quốc trong giai cấp công nhân,

⁽¹⁾Cau-ski: *Vấn đề quốc phòng và đảng xã hội-dân chủ.*

⁽²⁾Cau-ski: *Những người xã hội chủ nghĩa và chiến tranh.*

nghĩa là về mặt chuẩn bị chiến tranh mới và can thiệp, nó là trụ cột chính của chủ nghĩa tư bản trong giai cấp công nhân.” (*Stalin toàn tập*, quyển 11.)

Người ta chỉ cần đọc những lời phát biểu của đồng chí Khrư-rút-sốp về vấn đề chiến tranh và hòa bình, đồng thời đối chiếu những lời phát biểu đó với những lời lẽ của bọn Béc-stanh và Cau-ski thì sẽ thấy những quan điểm của Khrư-rút-sốp chẳng có gì là mới mẻ cả, mà chỉ là lặp lại những quan điểm của chủ nghĩa xét lại đệ nhị Quốc tế.

Trong vấn đề chiến tranh và hòa bình, một vấn đề có liên quan đến số phận của loài người, Khrư-rút-sốp đang theo gót Béc-stanh và Cau-ski. Kinh nghiệm lịch sử đã chứng minh, đó là con đường vô cùng nguy hiểm đối với hòa bình thế giới.

Để bảo vệ hòa bình thế giới và ngăn ngừa chiến tranh thế giới mới một cách có hiệu quả, những người mác-xít lê-nin-nít và nhân dân yêu chuộng hòa bình trên toàn thế giới không thể không bác bỏ và phản đối đường lối sai lầm của Khrư-rút-sốp.

TRÒ BỊP LỚN NHẤT

Trên thế giới không có trò bịp nào lớn hơn cái việc gọi kẻ thù chính của hòa bình thế giới là thiên thần yêu chuộng hòa bình.

Sau chiến tranh thế giới thứ hai, đế quốc Mỹ thay chân phát xít Đức, Ý, Nhật, hòng lập nên một đế quốc lớn

chưa từng có trên thế giới. Mục tiêu “chiến lược toàn cầu” của đế quốc Mỹ trước nay vẫn là xâm lược và khống chế khu vực trung gian giữa Mỹ với phe xã hội chủ nghĩa, dập tắt cuộc cách mạng của các dân tộc và nhân dân bị áp bức, đồng thời tiến tới tiêu diệt các nước xã hội chủ nghĩa, bá chiếm toàn thế giới.

Để thực hiện dã tâm làm bá chủ thế giới ấy, trong 18 năm sau chiến tranh thế giới thứ hai, đế quốc Mỹ không ngừng tiến hành những cuộc chiến tranh xâm lược và can thiệp vũ trang phản cách mạng ở khắp nơi trên thế giới, đồng thời ráo riết chuẩn bị cuộc chiến tranh thế giới mới.

Sự thực rất rõ ràng, chủ nghĩa đế quốc vẫn là nguồn gốc của chiến tranh hiện đại, và đế quốc Mỹ là lực lượng chủ yếu của sự xâm lược và chiến tranh trong thời đại hiện nay. Điều đó đã vạch ra rõ ràng trong hai bản Tuyên bố năm 1957 và năm 1960.

Nhưng, Ban lãnh đạo Đảng cộng sản Liên-xô lại cho rằng, những kẻ đại diện chính của đế quốc Mỹ là những nhân vật yêu chuộng hòa bình. Họ nói, đã xuất hiện một phái “sáng suốt” có thể tỉnh táo đánh giá tình thế. Những kẻ đại diện của phái “sáng suốt” đó là Ai-xen-hao và Ken-nơ-đi.

Khơ-rút-sốp đã từng ca ngợi Ai-xen-hao là “người được nhân dân nước Mỹ tuyệt đối tin cậy”, “thành thật mong muốn hòa bình”, và “cũng lo lắng đến việc bảo vệ hòa bình như chúng ta”.

Giờ đây, Khơ-rút-sốp lại ca ngợi Ken-nơ-đi là một người có thể gánh vác trách nhiệm bảo vệ hòa bình thế giới hơn Ai-xen-hao, Ken-nơ-đi “tỏ ra quan tâm tới việc

bảo vệ hòa bình”, có thể mong đợi ở Ken-nơ-đi “đảm bảo những điều kiện chắc chắn cho cuộc sống hòa bình và sự lao động sáng tạo trên trái đất”.

Về mặt tung ra những lời nói hoang đường và tô hồng cho chủ nghĩa đế quốc, Khơ-rút-sốp cũng lãng say như bọn xét lại đệ nhị Quốc tế.

Bức thư ngỏ của Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Liên-xô chất vấn những người không đồng ý với những lời nói hoang đường của họ rằng, chẳng lẽ “thật sự cho rằng tất cả các chính phủ tư sản đều không sáng suốt một tý nào trong mọi hành động của họ sao?”

Rõ ràng là họ bất chấp cả những điều thường thức của chủ nghĩa Mác—Lê-nin. Trong xã hội có giai cấp, hoàn toàn không có sự sáng suốt siêu giai cấp. Giai cấp vô sản có sự sáng suốt của giai cấp vô sản, giai cấp tư sản có sự sáng suốt của giai cấp tư sản. Sáng suốt có nghĩa là, khéo đặt ra những chính sách phù hợp với lợi ích căn bản của giai cấp mình, khéo hành động phù hợp với lập trường căn bản của giai cấp mình. Sự sáng suốt của bè lũ Ken-nơ-đi là hành động phù hợp với lợi ích căn bản của giai cấp tư sản lũng đoạn Mỹ, đó là sự sáng suốt của chủ nghĩa đế quốc.

Khi lực lượng so sánh giai cấp trên quốc tế ngày càng bất lợi cho chủ nghĩa đế quốc, và khi chính sách xâm lược và chiến tranh của đế quốc Mỹ không ngừng bị thất bại, thì đế quốc Mỹ không thể không ra sức nguy trang mình bằng cái mặt nạ hòa bình.

Ken-nơ-đi thực là khéo dùng những lời lẽ hòa bình, giở những trò hòa bình. Song, chính sách hòa bình lừa

bịp của Ken-nơ-đi cũng như chính sách chiến tranh của hắn đều là nhằm phục vụ cho “chiến lược toàn cầu” của đế quốc Mỹ.

“Chiến lược hòa bình” của Ken nơ-đi là muốn hoàn toàn thống nhất cả trái đất vào “đại gia đình thế giới tự do” lấy “luật pháp và chính nghĩa làm cơ sở” của đế quốc Mỹ.

Những điểm chủ yếu trong “chiến lược hòa bình” của Ken-nơ-đi là:

Dùng thủ đoạn hòa bình để đẩy mạnh chủ nghĩa thực dân mới của Mỹ ở châu Á, châu Phi và châu Mỹ la-tinh.

Dùng thủ đoạn hòa bình để thâm nhập và khống chế các nước đế quốc và tư bản khác.

Dùng thủ đoạn hòa bình để thúc đẩy các nước xã hội chủ nghĩa đi lên con đường “diễn biến hòa bình” kiểu Nam-tư.

Dùng thủ đoạn hòa bình để làm suy yếu và phá hoại cuộc đấu tranh của nhân dân toàn thế giới chống chủ nghĩa đế quốc.

Trong bài diễn văn đọc tại Đại hội đồng Liên hợp quốc gần đây, Ken-nơ-đi đã ngông cuồng tuyên bố những điều kiện để giữ vững hòa bình giữa Mỹ và Liên-xô như sau:

1. Phải sát nhập nước Cộng hòa dân chủ Đức vào Tây Đức.

2. Không thể cho phép nước Cu-ba xã hội chủ nghĩa tồn tại.

3. Phải để cho các nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu được “tự do lựa chọn”, như vậy nghĩa là phải phục hồi chủ nghĩa tư bản ở các nước đó.

4. Các nước xã hội chủ nghĩa không được ủng hộ cuộc đấu tranh cách mạng của nhân dân và các dân tộc bị áp bức.

Nếu có thể dùng “thủ đoạn hòa bình” để đạt mục đích của mình, thì cũng là cái ngón quen thuộc của bọn đế quốc và thực dân.

Đề duy trì ách thống trị của mình và xâm lược nước ngoài, xưa nay các giai cấp phản động vẫn dựa vào hai thủ đoạn. Một thủ đoạn là lừa bịp theo kiểu cố đạo, một thủ đoạn là đàn áp theo kiểu bọn đao phủ. Xưa nay chính sách hòa bình lừa bịp và chính sách chiến tranh của bọn đế quốc vẫn là phục vụ cho nhau và bổ sung cho nhau. Cái sáng suốt của Ken-nơ-đi đại biểu của giai cấp tư sản lũng đoạn Mỹ, chỉ có thể là thực hành chính sách hai mặt ấy một cách nham hiểm hơn.

Thủ đoạn chủ yếu của giai cấp thống trị phản động trước sau vẫn là bạo lực, còn sự lừa bịp theo kiểu cố đạo thì chỉ là bổ sung cho bạo lực. Trước nay, bọn đế quốc vẫn dựa vào địa vị sức mạnh của chúng để chia cắt khu vực ảnh hưởng. Về điểm này, Ken-nơ-đi đã nói rất rõ ràng. Hắn nói, “Quy cho cùng, biện pháp duy nhất để duy trì hòa bình, là phải chuẩn bị chiến đấu cho nước ta trong tình hình hết sức cần thiết, và đã nói được thì làm được.” Từ khi lên nắm chính quyền, Ken-nơ-đi đã thi hành cái gọi là “chiến lược phản ứng linh hoạt”, đòi hỏi gấp rút xây dựng một “lực lượng quân sự ứng dụng trong nhiều mặt”, và tăng cường “thực lực toàn diện”, để Mỹ có thể tùy ý tiến hành mọi cuộc chiến tranh, dù là chiến tranh toàn diện hay cục bộ, chiến tranh hạt nhân hay vũ khí

thông thường, chiến tranh lớn hay nhỏ. Kế hoạch điên cuồng đó của Ken-nơ-di, đã đẩy những hoạt động tăng cường quân sự chuẩn bị chiến tranh của Mỹ tới một quy mô chưa từng có. Chúng ta hãy xem một số sự thực mà Chính phủ Mỹ đã công bố:

1. Ngân sách quân sự của Chính phủ Mỹ đã từ 46.700 triệu đô-la trong năm tài chính 1960, tăng lên 60.000 triệu đô-la trong năm tài chính 1964, đạt tới mức cao nhất trong thời bình, và cao hơn cả mức trong thời kỳ chiến tranh Triều-tiên.

2. Gần đây, Ken-nơ-di tuyên bố, hơn hai năm qua số vũ khí hạt nhân của “đội quân cảnh bị chiến lược” của Mỹ đã tăng 100%, số sư đoàn lục quân sẵn sàng chiến đấu đã tăng 45%, số máy bay vận tải đặt mua tăng 175%, số “đội du kích đặc biệt” và “đội quân chống bạo động” tăng gần 5 lần.

3. Bộ tham mưu thống nhất kế hoạch mục tiêu chiến lược của Mỹ, đã đặt ra kế hoạch tiến hành chiến tranh hạt nhân chống Liên-xô và các nước xã hội chủ nghĩa khác. Đầu năm nay, Mác Na-ma-ra bộ trưởng Bộ quốc phòng Mỹ đã tuyên bố: “Chúng ta chuẩn bị xây dựng trong một thời kỳ dài một lực lượng có thể tiêu diệt được hầu hết những mục tiêu quân sự “mềm” (trên mặt đất) và “nửa rắn” (nửa dưới mặt đất) cùng nhiều bãi phóng tên lửa rất kiên cố của Liên-xô. Ngoài ra còn xây dựng một lực lượng bảo vệ tốt để tấn công hoặc dự bị sau này tấn công những thành thị và khu công nghiệp của họ”.

Mỹ còn tăng cường hệ thống căn cứ tên lửa hạt nhân chia vào phe xã hội chủ nghĩa, và ra sức tăng cường bố

trí những tàu ngầm mang tên lửa hạt nhân ở nước ngoài.

Đồng thời, từ đầu năm tới nay, quân đội của khối Bắc Đại-tây-dương do Mỹ chỉ huy đã tiến về phía đông, tới gần biên giới nước Cộng hòa dân chủ Đức và Tiệp-khắc.

4. Chính phủ Ken-nơ-di đã tăng cường bố trí quân sự ở châu Á, châu Mỹ la-tinh và châu Phi, đồng thời ráo riết tăng thêm “bộ đội tác chiến đặc biệt” thuộc lục, không, hải quân dùng để đối phó với phong trào cách mạng của nhân dân ở những vùng này. Mỹ đã biến miền Nam Việt-nam thành nơi thí nghiệm “chiến tranh đặc biệt” của chúng, và đã tăng số quân của chúng ở miền Nam Việt-nam tới trên 16.000 người.

5. Chính phủ Ken-nơ-di đã tăng cường các bộ máy chỉ huy chiến tranh. Chúng lập ra “bộ tư lệnh tấn công” chỉ huy một lực lượng hỗn hợp lục, không quân. Lực lượng này luôn luôn hết sức sẵn sàng chiến đấu và có thể điều động đi gây chiến tranh ở các nơi trên thế giới trong bất cứ lúc nào. Chúng đã thành lập trung tâm chỉ huy quân sự toàn quốc trên mặt đất và dưới mặt đất, đồng thời còn lập chỉ huy sở đặc biệt trên không và chỉ huy sở đặc biệt trên biển ở trên máy bay và quân hạm.

Những sự thật trên đây chứng minh rằng, trong thời đại hiện nay, đế quốc Mỹ là bọn quân phiệt và bọn âm mưu gây chiến tranh thế giới mới điên cuồng nhất, là kẻ thù hung ác nhất của hòa bình thế giới.

Do đó có thể thấy, đế quốc Mỹ quyết không vì Khe-rút-sốp đọc kinh và hát bài cầu nguyện mà biến thành thiên thần xinh đẹp, chúng không vì Khe-rút-sốp thắp hương

cầu khẩn mà biến thành Phật từ bi. Về mặt này, dù cho Khor-rút-sốp có ra sức giúp đỡ quốc Mỹ thế nào đi nữa, thì chúng cũng chẳng hề nề mặt Khor-rút-sốp. Chúng vẫn không ngừng tiến hành những hoạt động xâm lược và chiến tranh, phơi trần cái vỏ nguy trang hòa bình của chúng, tức là không ngừng vả vào mặt Khor-rút-sốp, nói lên những luận điệu hoang đường tô hồng cho chủ nghĩa đế quốc của Khor-rút-sốp đã phá sản. Đó thực là điều rất đáng buồn cho những người cam tâm làm kẻ biện hộ cho đế quốc Mỹ.

VỀ VẤN ĐỀ KHẢ NĂNG NGĂN NGỪA CHIẾN TRANH THẾ GIỚI MỚI

Bọn đế quốc do Mỹ cầm đầu đang tích cực chuẩn bị chiến tranh thế giới mới, nguy cơ chiến tranh vẫn tồn tại, đó là sự thật. Chúng ta cần phải nói sự thật đó cho quần chúng nhân dân.

Song, có thể ngăn ngừa được chiến tranh thế giới mới không?

Về vấn đề này, trước nay quan điểm của những người cộng sản Trung-quốc vẫn rất rõ ràng.

Sau khi chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc, đồng chí Mao Trạch-Đông đã phân tích một cách khoa học tình hình quốc tế sau chiến tranh và đưa ra luận điểm có thể ngăn ngừa được chiến tranh thế giới mới.

Ngay từ năm 1946, trong cuộc nói chuyện nổi tiếng với phóng viên Mỹ An-na Lu-i-dờ Stơ-rông, đồng chí Mao Trạch-Đông đã nói:

“Hiện nay giữa lúc cuộc chiến tranh thế giới lần thứ hai mới kết thúc chưa được bao lâu, bọn phản động Mỹ lại âm ỹ nhấn mạnh chiến tranh Mỹ—Liên-xô, làm cho bầu trời phải mờ mịt chướng khí như thế, khiến người ta không thể không xem mục đích thực tế của chúng. Thì ra dưới khẩu hiệu chống Liên-xô, chúng đã tấn công điên cuồng vào công nhân và những người dân chủ Mỹ, biến tất cả các nước chúng xâm lược thành vật phụ thuộc của Mỹ. Tôi cho rằng, nhân dân Mỹ và tất cả nhân dân các nước bị Mỹ đe dọa xâm lược cần phải đoàn kết lại, chống lại cuộc tấn công của bọn phản động Mỹ và tay sai của chúng ở các nước. Chỉ có cuộc đấu tranh này thắng lợi, thì mới có thể tránh khỏi cuộc chiến tranh thế giới lần thứ ba, nếu không thì không thể tránh được.” (*Mao Trạch-Đông tuyên tập*, tập IV.)

Những lời nói đó của đồng chí Mao Trạch-Đông là nhằm vào sự đánh giá bi quan đối với tình hình quốc tế lúc bấy giờ. Lúc đó, chủ nghĩa đế quốc do Mỹ cầm đầu và bọn phản động các nước ngày càng ráo riết hoạt động chống Liên-xô, chống Cộng, chống nhân dân, tuyên truyền rằng “chiến tranh giữa Mỹ và Liên-xô không thể tránh được”, “chiến tranh thế giới thứ ba nhất định bùng nổ”. Bọn phản động Tưởng Giới-Thạch cũng tuyên truyền âm ỹ như vậy để dọa nạt nhân dân Trung-quốc. Lúc bấy giờ có một số đồng chí đã sợ sệt trước sự dọa dẫm đó, tỏ ra yếu bóng vía trước sự tấn công võ trang của bọn phản động Tưởng Giới-Thạch được đế quốc Mỹ ủng hộ, không dám kiên quyết lấy chiến tranh cách mạng để chống lại chiến tranh phản cách mạng. Song, đồng chí Mao Trạch-

Đông thì trái lại. Đồng chí chỉ rõ, chỉ cần kiên quyết đấu tranh một cách có hiệu quả với thế lực phản động thế giới, thì có thể tránh được chiến tranh thế giới mới.

Luận đoán khoa học đó của đồng chí Mao Trạch-Đông đã được thắng lợi vĩ đại của cách mạng Trung-quốc chứng minh.

Cách mạng Trung-quốc thắng lợi đã làm cho lực lượng so sánh giai cấp trên thế giới có sự biến đổi lớn. Tháng 6 năm 1950, đồng chí Mao Trạch-Đông đã vạch rõ :

“Sự đe dọa chiến tranh của phe đế quốc vẫn còn, khả năng nổ ra chiến tranh thế giới thứ ba vẫn tồn tại. Song, lực lượng đấu tranh ngăn chặn nguy cơ chiến tranh, và ngăn ngừa chiến tranh thế giới thứ ba bùng nổ, đang phát triển rất nhanh. Trình độ giác ngộ của đông đảo nhân dân toàn thế giới đang được nâng cao. Chỉ cần các đảng cộng sản trên toàn thế giới tiếp tục đoàn kết mọi lực lượng hòa bình và dân chủ có thể đoàn kết được, đồng thời làm cho những lực lượng đó phát triển mạnh mẽ, thì có thể ngăn ngừa được chiến tranh thế giới mới.” (*Nhân dân nhật báo* ngày 13-6-1950)

Tháng 11 năm 1957, tại Hội nghị các đảng anh em, đồng chí Mao Trạch-Đông đã phân tích cặn kẽ những sự thay đổi trong quan hệ quốc tế từ sau chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc tới nay, chứng minh tình hình quốc tế lúc bấy giờ đã phát triển tới một bước ngoặt mới. Đồng chí đã ví một cách sinh động tình hình đó bằng một câu thành ngữ trong tiểu thuyết cổ điển của Trung-quốc là “gió đông thổi bạt gió tây”. Đồng chí nói: “Tôi cho rằng, đặc điểm của tình hình hiện nay là gió đông thổi bạt gió

tây, nghĩa là lực lượng của chủ nghĩa xã hội đã chiếm ưu thế át hẳn lực lượng của chủ nghĩa đế quốc.” (*Chủ nghĩa đế quốc và tất cả bọn phản động đều là hồ giấy*).

Đồng chí Mao Trạch-Đông rút ra kết luận đó là thông qua sự phân tích quan hệ giai cấp trên quốc tế. Đồng chí nói rất rõ ràng là, phe xã hội chủ nghĩa, giai cấp công nhân quốc tế, các đảng cộng sản, nhân dân và các dân tộc bị áp bức, nhân dân và các nước yêu chuộng hòa bình đều đứng về phía “gió đông”, còn phía “gió tây” thì chỉ có thể lực chiến tranh của chủ nghĩa đế quốc và bọn phản động. Hàm nghĩa chính trị của ví dụ ấy rất rõ ràng và đúng đắn. Ban lãnh đạo Đảng cộng sản Liên-xô và những người theo đuôi họ xuyên tạc ví dụ ấy là khái niệm địa lý, chủng tộc hoặc khí tượng, điều đó chỉ chứng tỏ họ muốn len vào hàng ngũ “phương Tây”, đề nghị nọt bọn đế quốc, cổ động chủ nghĩa xô-vanh dân tộc ở châu Âu và Bắc Mỹ.

Đồng chí Mao Trạch-Đông đề ra luận điểm “gió đông thổi bạt gió tây”, chủ yếu là để chứng minh khả năng ngăn ngừa chiến tranh thế giới mới, cũng như khả năng các nước xã hội chủ nghĩa giành hoàn cảnh xây dựng hòa bình đã tăng thêm.

Những luận điểm đó của đồng chí Mao Trạch-Đông, là những quan điểm của Đảng cộng sản Trung-quốc trước nay vẫn kiên trì.

Như thế đủ thấy, luận điệu nói rằng, Đảng cộng sản Trung-quốc “không tin ở khả năng ngăn ngừa chiến tranh thế giới mới” chỉ là những lời bịa đặt mà Ban lãnh đạo Đảng cộng sản Liên-xô cố ý tạo ra.

Như thế đủ thấy, luận điểm về khả năng ngăn ngừa chiến tranh thế giới thứ ba đã được những người mác-xít lê-nin-nít nêu ra từ lâu, chứ không phải do Đại hội đại biểu lần thứ 20 của Đảng cộng sản Liên-xô nêu ra trước tiên và càng không phải là cái “sáng tạo” của Khrư-rút-sốp.

Vậy thì Khrư-rút-sốp không có chút sáng tạo gì sao? Không phải, cũng có sáng tạo! Song tiếc thay, những cái gọi là sáng tạo ấy không phải là chủ nghĩa Mác—Lê-nin, mà là chủ nghĩa xét lại.

Một là, Khrư-rút-sốp tùy tiện cho rằng khả năng ngăn ngừa chiến tranh thế giới mới là khả năng duy nhất, chứ không có nguy cơ chiến tranh thế giới mới.

Những người mác-xít lê-nin-nít cho rằng, khi vạch ra khả năng ngăn ngừa chiến tranh thế giới mới, cần phải vạch ra nguy cơ chủ nghĩa đế quốc gây cuộc chiến tranh thế giới vẫn còn. Chỉ có đồng thời vạch ra cả hai khả năng đó, áp dụng những chính sách đúng đắn, chuẩn bị cả hai mặt, mới có lợi cho việc động viên quần chúng đấu tranh bảo vệ hòa bình thế giới, và một khi chủ nghĩa đế quốc gán cuộc chiến tranh thế giới lên đầu nhân dân thế giới, thì nhân dân và các nước xã hội chủ nghĩa cũng như nhân dân và các nước yêu chuộng hòa bình toàn thế giới mới không đến nỗi ở trong tình trạng hoàn toàn không có chuẩn bị và trở tay không kịp.

Nhưng, Khrư-rút-sốp và một số người khác lại phản đối việc vạch trần nguy cơ chiến tranh mới mà bọn đế quốc đang chuẩn bị. Theo luận điệu của họ thì, chủ nghĩa đế quốc trên thực tế đã yêu chuộng hòa bình rồi. Như thế là giúp cho bọn đế quốc ru ngủ quần chúng, làm tan

rã ý chí đấu tranh của họ, khiến họ mất cảnh giác đối với nguy cơ chiến tranh mới mà bọn đế quốc đang chuẩn bị.

Hai là, Khrư-rút-sốp tùy tiện cho rằng khả năng tránh khỏi chiến tranh thế giới mới có nghĩa là mọi cuộc chiến tranh đều có thể tránh khỏi, nguyên lý của chủ nghĩa Lê-nin về chiến tranh không thể tránh khỏi chừng nào chủ nghĩa đế quốc vẫn còn, đã lỗi thời.

Khả năng tránh khỏi chiến tranh thế giới mới, là một việc; mọi cuộc chiến tranh, kể cả chiến tranh cách mạng đều có thể tránh khỏi, lại là một việc khác. Lăn lộn hai việc đó là hoàn toàn sai lầm.

Chừng nào còn có chủ nghĩa đế quốc và chế độ người bóc lột người, thì vẫn còn có miếng đất gây ra chiến tranh. Đó là quy luật khách quan mà Lê-nin đã phát hiện qua rất nhiều sự nghiên cứu khoa học.

Năm 1952, sau khi vạch ra khả năng ngăn ngừa chiến tranh thế giới mới, Sta-lin nói, “muốn loại trừ cuộc chiến tranh không thể tránh khỏi thì cần phải tiêu diệt chủ nghĩa đế quốc.” (*Vấn đề kinh tế xã hội chủ nghĩa của Liên-xô.*)

Lê-nin và Sta-lin là đúng, còn Khrư-rút-sốp là sai.

Lịch sử cho ta thấy rằng, bọn đế quốc chỉ mới gây ra hai cuộc chiến tranh thế giới, nhưng chúng đã gây ra biết bao cuộc chiến tranh dưới các hình thức khác. Sau chiến tranh thế giới thứ hai, chính sách xâm lược và chiến tranh của bọn đế quốc do Mỹ cầm đầu, đã không ngừng gây ra đủ loại đủ kiểu chiến tranh cục bộ và cuộc xung đột võ trang ở các nơi trên thế giới, nhất là ở châu Á, châu Phi và châu Mỹ la-tinh.

Sự thật rất rõ ràng, trong tình hình bọn đế quốc nhất là đế quốc Mỹ phái quân đội của chúng, hoặc lợi dụng bọn tay sai để đàn áp đẫm máu các dân tộc và các nước bị áp bức đấu tranh giành và gìn giữ độc lập dân tộc, thì cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc không thể tránh khỏi.

Lê-nin nói, “Phủ nhận mọi khả năng nổ ra chiến tranh dân tộc trong thời đại đế quốc chủ nghĩa, là không đúng về mặt lý luận, rõ ràng là sai lầm về mặt lịch sử, còn về thực tiễn thì cũng giống như chủ nghĩa xô-vanh châu Âu”. (*Lê-nin toàn tập*, quyển 23.)

Sự thật cũng rất rõ ràng, trong tình hình bọn phản động tư sản dùng vũ lực để đàn áp nhân dân trong nước chúng, thì cuộc chiến tranh cách mạng trong nước cũng không thể tránh khỏi.

Lê-nin nói, “Chiến tranh trong nước cũng là chiến tranh. Ai thừa nhận đấu tranh giai cấp thì không thể không thừa nhận chiến tranh trong nước, vì đó là điều tự nhiên trong bất cứ xã hội nào có giai cấp, hơn nữa trong tình hình nhất định, nó là biểu hiện tất nhiên của sự tiếp tục, phát triển và gay gắt của cuộc đấu tranh giai cấp. Tất cả các cuộc cách mạng lớn đều chứng minh điều đó. Phủ nhận hoặc quên mất chiến tranh trong nước sẽ sa vào chủ nghĩa cơ hội cực đoan và vứt bỏ cách mạng xã hội chủ nghĩa.” (*Lê-nin toàn tập*, quyển 23.)

Trên lịch sử, hầu như không có cuộc cách mạng lớn nào của các nước là không trải qua chiến tranh cách mạng. Chiến tranh giành độc lập và chiến tranh Nam Bắc của Mỹ là một ví dụ. Cách mạng Pháp là một ví dụ. Cách mạng Nga và cách mạng Trung-quốc, tất nhiên cũng là

một loại ví dụ. Cách mạng Việt-nam, cách mạng Cu-ba, cách mạng An-giê-ri, v.v... cũng là những ví dụ mà mọi người đều biết.

Năm 1871, trong bài diễn văn kỷ niệm lần thứ 7 ngày thành lập đệ nhất Quốc tế, khi tổng kết những kinh nghiệm của Công xã Pa-ri, Mác đã nêu ra điều kiện đề tiêu diệt sự thống trị giai cấp và áp bức giai cấp. Mác nói, “trước hết, cần phải thực hành chuyên chính vô sản, mới có thể thực hiện được sự biến đổi này, mà điều kiện thứ nhất của nó là quân đội của giai cấp vô sản. Giai cấp công nhân cần phải giành quyền tự giải phóng cho mình ở ngoài bãi chiến trường.” (*Mác, Ăng-ghen toàn tập, quyền 17.*)

Năm 1938, khi nói về những kinh nghiệm của cách mạng Nga và cách mạng Trung-quốc, đồng chí Mao Trạch-Đông đã căn cứ vào nguyên lý của chủ nghĩa Mác —Lê-nin, nêu ra luận điểm nổi tiếng: “Súng để ra chính quyền”. Giờ đây, luận điểm đó cũng trở thành mục tiêu công kích của Ban lãnh đạo Đảng cộng sản Liên-xô. Họ nói, đó là căn cứ lý luận “hiếu chiến” của Trung-quốc.

Các bạn đáng kính! Sự vu khống đó của các bạn đã bị đồng chí Mao Trạch-Đông bác bỏ ngay từ 25 năm trước rồi. Đồng chí Mao Trạch-Đông nói: “Theo quan điểm của học thuyết về nhà nước của chủ nghĩa Mác thì quân đội là thành phần chủ yếu của chính quyền nhà nước. Ai muốn cướp chính quyền nhà nước và muốn giữ vững được chính quyền ấy thì phải có quân đội lớn mạnh. Có người cười chúng ta là chủ trương «thuyết chiến tranh vạn năng», đúng, chúng ta là những người chủ trương thuyết

chiến tranh cách mạng vạn năng, điều đó không xấu, mà là tốt, là mác-xít.” (*Mao Trạch-Đông tuyên tập*, tập II.)

Những lời nói trên đây của đồng chí Mao Trạch-Đông có gì là không đúng? Chỉ có những người phủ nhận toàn bộ kinh nghiệm lịch sử của cách mạng tư sản và cách mạng vô sản của các nước trên thế giới trong mấy trăm năm nay mới phủ nhận luận điểm đó của đồng chí Mao Trạch-Đông.

Nhân dân Trung-quốc đã dùng súng lập nên một chính quyền xã hội chủ nghĩa. Trừ bọn đế quốc và bè lũ tay sai của chúng ra, ai ai cũng dễ hiểu rằng, đó là một việc tốt, là một nhân tố quan trọng để bảo vệ hòa bình thế giới và ngăn ngừa chiến tranh thế giới thứ ba.

Những người mác-xít lê-nin-nít quyết không giấu giếm quan điểm của mình. Chúng tôi hết lòng ủng hộ cuộc chiến tranh cách mạng của nhân dân các nước. Như Lê-nin đã nói, thứ chiến tranh cách mạng đó “là thứ chiến tranh duy nhất hợp lý, chính đáng, chính nghĩa và thật sự vĩ đại trong mọi chiến tranh trên lịch sử”. (*Lê-nin toàn tập*, quyền 8.) Nếu chỉ vì điểm này mà công kích chúng tôi là hiếu chiến, thì điều đó chỉ chứng tỏ chúng tôi là thật sự đứng về phía nhân dân và các dân tộc bị áp bức, và là những người mác-xít lê-nin-nít chân chính.

Bọn đế quốc và bọn xét lại xưa nay vẫn chửi rủa những người bôn-sê-vích và những vị lãnh tụ cách mạng như Lê-nin, Sta-lin là “hiếu chiến”. Ngày nay, chúng tôi cũng bị bọn đế quốc và bọn xét lại chửi rủa như vậy, điều đó chỉ chứng tỏ chúng tôi đã giương cao ngọn cờ cách mạng của chủ nghĩa Mác—Lê-nin.

Khơ-rút-sốp và một số người khác ra sức tuyên truyền rằng, trong điều kiện còn có chế độ đế quốc chủ nghĩa, cũng có thể tránh được mọi cuộc chiến tranh, vẫn có thể thực hiện được một “thế giới không có vũ khí, không có quân đội, không có chiến tranh”. Luận điệu đó chính là cái thuyết “siêu chủ nghĩa đế quốc” của Cau-ski đã phá sản từ lâu. Mục đích của họ rất rõ ràng, tức là muốn làm cho nhân dân các nước tin rằng, có thể thực hiện được một nền hòa bình lâu dài dưới chế độ đế quốc chủ nghĩa, do đó vứt bỏ cách mạng, vứt bỏ chiến tranh giải phóng dân tộc chống chủ nghĩa đế quốc và bọng tay sai của chúng, cũng như chiến tranh cách mạng trong nước, và trên thực tế là giúp bọn đế quốc chuẩn bị cuộc chiến tranh mới.

MÊ TÍN HẠT NHÂN VÀ DỌA DẪM HẠT NHÂN LÀ CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ KIM CHỈ NAM CỦA CHÍNH SÁCH CỦA CHỦ NGHĨA XÉT LẠI HIỆN ĐẠI

Linh hồn lý luận của Ban lãnh đạo Đảng cộng sản Liên-xô trong vấn đề chiến tranh và hòa bình là, vũ khí hạt nhân xuất hiện đã làm thay đổi tất cả, đã làm thay đổi quy luật đấu tranh giai cấp.

Bức thư ngỏ của Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Liên-xô-nói, “Những vũ khí tên lửa và hạt nhân được tạo ra giữa thế kỷ này, đã làm thay đổi những quan niệm trước đây về chiến tranh”. Vậy thì đã làm thay đổi như thế nào?

Ban lãnh đạo Đảng cộng sản Liên-xô cho rằng, sau khi xuất hiện vũ khí hạt nhân, đã không có sự phân biệt giữa

chiến tranh chính nghĩa và chiến tranh phi nghĩa. Họ nói, “bom nguyên tử không tuân theo một nguyên tắc giai cấp nào cả”, “bom nguyên tử không phân biệt đâu là bọn đế quốc, đâu là người lao động, nó đả vào cả từng diện tích to lớn, và vì vậy để giết một tên lũng đoạn thì hàng triệu công nhân bị tiêu diệt”.

Ban lãnh đạo Đảng cộng sản Liên-xô cho rằng, sau khi xuất hiện vũ khí hạt nhân, nhân dân và các dân tộc bị áp bức cần phải từ bỏ cách mạng, cần phải từ bỏ việc tiến hành chiến tranh cách mạng nhân dân và chiến tranh giải phóng dân tộc chính nghĩa, bằng không, loài người sẽ bị hủy diệt. Họ nói, “bất cứ một cuộc «chiến tranh cục bộ» nhỏ nào cũng có thể trở thành một đóm lửa nhỏ dẫn tới hỏa hoạn của một cuộc chiến tranh thế giới”; “ngày nay, bất cứ một cuộc chiến tranh nào, dù là bắt đầu từ cuộc chiến tranh thông thường, không phải hạt nhân, cũng có thể phát triển thành chiến tranh tên lửa hạt nhân.” Như vậy, “chúng ta sẽ hủy diệt quả đất—con thuyền No-e của mình”.

Ban lãnh đạo Đảng cộng sản Liên-xô cho rằng, trước sự dọa dẫm hạt nhân và đe dọa chiến tranh của đế quốc, các nước xã hội chủ nghĩa chỉ có thể khuất phục chứ không được chống lại. Khrư-rút-sốp nói: “Không còn nghi ngờ gì nữa, với kết quả của cuộc chiến tranh hạt nhân nóng thế giới, nếu nó do bọn điên rồ đế quốc gây ra, thì tất sẽ chôn vùi hệ thống tư bản chủ nghĩa để ra chiến tranh. Thế nhưng, phải chăng các nước xã hội chủ nghĩa và sự nghiệp đấu tranh cho chủ nghĩa xã hội trên toàn thế giới sẽ giành được thắng lợi trong thảm họa hạt nhân nóng thế

giới? Chỉ có những kẻ cố tình nhắm mắt trước sự thật mới suy nghĩ như vậy. Còn đối với những người mác-xít lê-nin-nít thì họ không thể nghĩ rằng sẽ xây dựng nền văn minh cộng sản chủ nghĩa trên đồng tro tàn của các trung tâm văn hóa thế giới, trên mảnh đất tan hoang không một bóng người và bị nhiễm bụi hạt nhân nóng. Đây là chúng tôi còn chưa nói tới việc, đối với đông đảo nhân dân, vấn đề chủ nghĩa xã hội đã bị loại bỏ hoàn toàn, bởi vì xác thịt của họ đã không còn trên tinh cầu này của chúng ta”.

Tóm lại, theo Ban lãnh đạo Đảng cộng sản Liên-xô, sau khi vũ khí hạt nhân xuất hiện, mâu thuẫn giữa phe xã hội chủ nghĩa với phe đế quốc chủ nghĩa, mâu thuẫn giữa giai cấp vô sản với giai cấp tư sản trong các nước tư bản, mâu thuẫn giữa các dân tộc bị áp bức với chủ nghĩa đế quốc đều không còn nữa. Giờ đây, trên thế giới đã không còn mâu thuẫn giai cấp. Họ quy các mâu thuẫn trên thế giới trong thời đại hiện nay vào một loại mâu thuẫn mà họ tưởng tượng ra, tức cái gọi là mâu thuẫn giữa sự cùng tồn tại với sự hủy diệt hoàn toàn của chủ nghĩa đế quốc, giai cấp bị áp bức và các dân tộc bị áp bức.

Như thế là Ban lãnh đạo Đảng cộng sản Liên-xô đã hoàn toàn vứt hết chủ nghĩa Mác—Lê-nin, hai bản Tuyên bố năm 1957 và năm 1960, cũng như chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản.

Hãy xem, từ *Sự thật* đã nói thẳng rằng: “Nếu đầu rơi thì nguyên tắc còn có ích gì?”

Như vậy thì khác gì nói, tất cả những người cách mạng đã hy sinh dưới đao phủ của bọn phản động vì sự nghiệp

của cách mạng Nga và thắng lợi của cách mạng tháng Mười, tất cả các chiến sĩ đã hy sinh anh dũng trong cuộc chiến tranh chống phát xít, tất cả những anh hùng đã đổ máu trong cuộc đấu tranh chống đế quốc để giành độc lập dân tộc, và tất cả các liệt sĩ đã hiến thân cho sự nghiệp cách mạng xưa nay, đều là những kẻ ngu ngốc. Họ hà tất phải đưa đầu ra để giữ vững nguyên tắc?

Đó là cái triết lý của những kẻ phản bội chính cống, là những luận điệu bỉ ổi chỉ có thể thấy trong lời đầu thú của bọn phản bội.

Chính dưới sự chỉ đạo của cái “lý luận” mê tín hạt nhân và dọa dẫm hạt nhân ấy, Ban lãnh đạo Đảng cộng sản Liên-xô cho rằng, con đường bảo vệ hòa bình thế giới không phải là liên hợp các lực lượng bảo vệ hòa bình hiện nay, kết thành mặt trận thống nhất rộng rãi nhất để chống đế quốc Mỹ và bè lũ chó săn của chúng, mà là hai nước lớn có hạt nhân là Mỹ và Liên-xô hợp tác với nhau để giải quyết các vấn đề thế giới.

Khơ-rút-sốp nói, “Chúng ta (hai nước Mỹ và Liên-xô) đều là những nước lớn mạnh nhất thế giới, nếu chúng ta liên hợp với nhau vì hòa bình thì không thể xảy ra chiến tranh được. Khi đó, nếu có kẻ điên cuồng nào muốn gây chiến tranh, chúng ta chỉ cần trở ngón tay ra dọa, cũng đủ buộc nó im lặng”.

Qua đó ai cũng có thể thấy rõ, Ban lãnh đạo Đảng cộng sản Liên-xô đã coi thù thành bạn đến mức nào rồi.

Để che dấu những sai lầm của mình, Ban lãnh đạo Đảng cộng sản Liên-xô đã không ngần ngại dùng lối bịa đặt và phỉ báng để công kích đường lối đúng đắn của

Đảng cộng sản Trung-quốc. Họ nói bừa rằng, Đảng cộng sản Trung-quốc chủ trương ủng hộ cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc và cuộc chiến tranh cách mạng trong nước của nhân dân các nước, là muốn gây chiến tranh hạt nhân thế giới,

Đó thật là những lời bịa đặt kỳ quặc!

Đảng cộng sản Trung-quốc trước nay vẫn cho rằng, các nước xã hội chủ nghĩa cần phải tích cực ủng hộ cuộc đấu tranh cách mạng của nhân dân các nước, kể cả cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc và cuộc chiến tranh cách mạng trong nước. Nếu không làm như thế tức là vứt bỏ nghĩa vụ quốc tế vô sản của mình. Đồng thời chúng tôi cũng cho rằng, tất cả nhân dân và các dân tộc bị áp bức chỉ có dựa vào cuộc đấu tranh cách mạng kiên quyết của mình mới giành được giải phóng, ngoài ra không ai có thể làm thay được.

Trước nay chúng tôi vẫn cho rằng, các nước xã hội chủ nghĩa không nên và cũng không cần phải dùng đến vũ khí hạt nhân để ủng hộ cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc và cuộc chiến tranh cách mạng trong nước của nhân dân các nước.

Trước nay chúng tôi vẫn cho rằng, các nước xã hội chủ nghĩa cần phải giành được và giữ ưu thế về hạt nhân. Chỉ có như thế mới buộc được bọn đế quốc không dám gây chiến tranh hạt nhân, và mới có lợi cho việc triệt để cấm chỉ vũ khí hạt nhân.

Trước nay chúng tôi vẫn cho rằng, vũ khí hạt nhân nằm trong tay nước xã hội chủ nghĩa, bất cứ lúc nào cũng chỉ có thể là thứ vũ khí phòng ngự dùng để chống lại sự

đe dọa hạt nhân của bọn đế quốc. Các nước xã hội chủ nghĩa, quyết không nên sử dụng vũ khí hạt nhân trước, quyết không nên đua cợt bằng vũ khí hạt nhân, dọa dẫm hạt nhân và đánh ván bạc hạt nhân.

Chúng tôi phản đối lối làm sai lầm của Ban lãnh đạo Đảng cộng sản Liên-xô không ủng hộ cuộc đấu tranh cách mạng của nhân dân các nước, cũng phản đối thái độ sai lầm của họ đối với vũ khí hạt nhân. Song, Ban lãnh đạo Đảng cộng sản Liên-xô chẳng những không phản tỉnh trước những sai lầm của mình, mà trái lại chỉ trích chúng tôi là muốn Liên-xô và Mỹ “húc nhau”, muốn đẩy Liên-xô và Mỹ vào cuộc chiến tranh hạt nhân.

Chúng tôi xin trả lời là: Không phải đâu các bạn ạ! Các bạn hãy dẹp cái lối bịa đặt vu khống giạt gân ấy đi thôi! Đảng cộng sản Trung-quốc chẳng những trong lời nói của mình kiên quyết chống việc hai nước lớn Liên-xô và Mỹ “húc nhau”, mà trong hành động thực tế cũng ra sức ngăn ngừa việc làm cho hai nước lớn Liên-xô và Mỹ xảy ra cuộc xung đột vũ trang trực tiếp. Chẳng hạn, chúng tôi cùng với các đồng chí Triều-tiên chiến đấu trong cuộc chiến tranh chống Mỹ xâm lược Triều-tiên, cũng như việc làm của chúng tôi trong cuộc đấu tranh chống Mỹ ở eo biển Đài-loan, bao giờ chúng tôi cũng chịu gánh lấy những hy sinh nặng nề cần thiết, đứng trên tuyến đầu của cuộc đấu tranh bảo vệ phe xã hội chủ nghĩa, để cho Liên-xô đứng ở tuyến thứ hai. Giờ đây, Ban lãnh đạo Đảng cộng sản Liên-xô lại tung ra những lời bịa đặt như vậy, thì còn có gì là đạo đức vô sản nữa?

Trên thực tế, không phải là chúng tôi, mà chính là Ban lãnh đạo Đảng cộng sản Liên-xô đã thường xuyên khoác lác rằng họ sẽ dùng vũ khí hạt nhân để ủng hộ cuộc đấu tranh chống đế quốc của nước này hoặc nước nọ.

Ai cũng biết rằng, nhân dân và các dân tộc bị áp bức không có vũ khí hạt nhân, không thể và cũng không cần dùng vũ khí hạt nhân để làm cách mạng. Ban lãnh đạo Đảng cộng sản Liên-xô cũng thừa nhận rằng, trong cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc và chiến tranh trong nước, thường không có chiến tuyến rõ ràng giữa đôi bên, cho nên không thể nói đến việc sử dụng vũ khí hạt nhân. Thế thì, chúng tôi xin hỏi Ban lãnh đạo Đảng cộng sản Liên-xô: Nước xã hội chủ nghĩa cần gì phải dùng đến vũ khí hạt nhân để ủng hộ cuộc đấu tranh cách mạng của nhân dân các nước?

Chúng tôi cũng xin hỏi Ban lãnh đạo Đảng cộng sản Liên-xô: Nước xã hội chủ nghĩa dùng vũ khí hạt nhân như thế nào để ủng hộ cuộc đấu tranh cách mạng của nhân dân và các dân tộc bị áp bức? Phải chăng nước xã hội chủ nghĩa dùng vũ khí hạt nhân tại nơi đang có cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc và cuộc chiến tranh cách mạng trong nước, do đó làm cho nhân dân cách mạng các nước và bọn đế quốc đều bị vũ khí hạt nhân tấn công? Hay là nước xã hội chủ nghĩa dùng vũ khí hạt nhân trước để tấn công nước đế quốc khi chúng dùng vũ khí thường để gây chiến tranh xâm lược? Rất rõ ràng, bất cứ lúc nào cũng không cho phép nước xã hội chủ nghĩa dùng vũ khí hạt nhân trong cả hai trường hợp đó.

Trên thực tế, Ban lãnh đạo Đảng cộng sản Liên-xô vung vãi vũ khí hạt nhân không phải là họ thật sự muốn ủng hộ cuộc đấu tranh chống đế quốc của nhân dân các nước.

Có lúc, họ chỉ ra một bản tuyên bố suông cốt đề câu uy tín với giá rẻ, chứ hoàn toàn không định thực hiện lời nói của mình.

Có lúc, như trong cuộc khủng hoảng ở vùng biển Ca-ra-íp, họ trông vào sự may rủi, đầu cơ, đánh ván bạc hạt nhân một cách vô trách nhiệm để thực hiện mục đích đen tối của họ.

Một khi sự dọa dẫm hạt nhân của họ bị đối phương biết tổng và bị đối phương dọa lại bằng hạt nhân, thì họ lập tức tháo lui hết bước này đến bước khác, trượt từ chủ nghĩa phiêu lưu tới chủ nghĩa đầu hàng, thua sạch trơn trong ván bạc hạt nhân đó.

Chúng tôi muốn vạch rõ rằng, trước kia, hiện nay và sau này, nhân dân Liên-xô và Hồng quân Liên-xô vĩ đại, vẫn là một lực lượng vĩ đại bảo vệ hòa bình thế giới. Nhưng, tư tưởng quân sự của Khr-rút-sốp xây dựng trên cơ sở mê tín hạt nhân và dọa dẫm hạt nhân là hoàn toàn sai lầm.

Khr-rút-sốp chỉ nhìn thấy có vũ khí hạt nhân. Theo Khr-rút-sốp thì, “trong điều kiện kỹ thuật quân sự phát triển hiện nay, không quân và hải quân đã mất tác dụng trước kia của nó. Loại vũ khí này không phải chỉ giảm bớt mà còn phải được thay thế bằng thứ khác.”

Tất nhiên, những đơn vị và chiến sĩ giữ nhiệm vụ chiến đấu trên mặt đất càng không đáng kể. Khr-rút-sốp

nói, “Trong thời đại của chúng ta, lực lượng quốc phòng của một nước không phải quyết định ở chỗ có bao nhiêu chiến sĩ đeo súng, có bao nhiêu người mặc binh phục.” “Trong mức độ có tính chất quyết định, lực lượng phòng thủ của một nước là tùy thuộc ở hỏa lực như thế nào, tùy thuộc ở nước đó nắm những phương tiện phóng gì.”

Còn dân quân và quần chúng nhân dân thì càng ra rìa. Khor-rút-sốp từng nói một câu rất trứ danh: đối với chúng ta đã có vũ khí hiện đại, thì dân quân không phải là quân đội, mà chỉ là một đồng thit.

Toàn bộ lý luận quân sự trên đây của Khor-rút-sốp đã hoàn toàn trái với học thuyết của chủ nghĩa Mác—Lê-nin về chiến tranh và quân đội. Nếu theo phương châm sai lầm đó của Khor-rút-sốp thì chỉ làm tan rã quân đội, tước bỏ vũ khí của mình về mặt tinh thần.

Rất rõ ràng, nếu nước xã hội chủ nghĩa nào tiếp nhận tư tưởng chiến lược quân sự sai lầm đó của Khor-rút-sốp, thì chỉ có thể đặt nước mình vào một thế vô cùng nguy hiểm.

Khor-rút-sốp có thể tự tặng cho mình danh hiệu như “chiến sĩ hòa bình vĩ đại”, tự ban cho mình “giải thưởng hòa bình”, tự gán cho mình huân chương anh hùng. Nhưng, dù cho Khor-rút-sốp có tâng bốc mình đến thế nào đi nữa, thì cũng không thể che dấu được lối làm nguy hiểm của mình là dựa cột bằng vũ khí hạt nhân một cách không thận trọng, và cũng không thể che dấu được hình ảnh quỵ lụy của mình trước sự dọa dẫm hạt nhân của đế quốc.

ĐẤU TRANH HAY ĐẦU HÀNG ?

Hòa bình thế giới chỉ có thể giành lấy bằng cuộc đấu tranh của nhân dân các nước, chứ không thể cầu xin ở bọn đế quốc. Chỉ có dựa vào quần chúng nhân dân, tiến hành cuộc đấu tranh đối chọi với chính sách xâm lược và chiến tranh của bọn đế quốc thì mới bảo vệ được hòa bình một cách có hiệu quả. Đó là một phương châm đúng đắn.

Đấu tranh đối chọi, là một kinh nghiệm quan trọng mà nhân dân Trung-quốc đã rút ra được qua cuộc đấu tranh lâu dài với bọn đế quốc và bè lũ chó săn của chúng.

Đồng chí Mao Trạch-Đông nói:

“Đối với nhân dân, Tưởng Giới-Thạch giành hết mọi quyền, đoạt hết mọi lợi. Còn chúng ta thì sao? Phương châm của chúng ta là đối chọi với nó, giành lại từng tấc đất. Chúng ta cứ theo biện pháp của Tưởng Giới-Thạch mà đối xử lại.”

Đồng chí còn nói:

“Tưởng Giới-Thạch luôn luôn muốn cưỡng bức nhân dân vào cảnh chiến tranh, tay trái hấn cầm dao, tay phải hấn cũng cầm dao. Chúng ta cũng làm theo biện pháp của hấn, tức là cũng cầm dao.” (*Mao Trạch-Đông tuyên tập*, tập IV.)

Năm 1945, khi phân tích tình hình chính trị trong nước lúc bấy giờ, đồng chí Mao Trạch-Đông còn nói:

“«Đối chọi», phải tùy theo tình hình. Có khi không đi đàm phán là đối chọi; có khi đi đàm phán cũng là đối chọi.... Chúng nó đến đánh thì chúng ta đánh, đánh đề

giành lấy hòa bình. Không đập mạnh vào bọn phản động dám tấn công khu giải phóng thì không thể có hòa bình được.” (*Mao Trạch-Đông tuyên tập*, tập IV.)

Khi tổng kết bài học lịch sử về sự thất bại của cuộc cách mạng năm 1924—1927 của Trung-quốc, đồng chí Mao Trạch-Đông vạch ra, chính vì: “Trước cuộc tấn công của bọn phản cách mạng vào nhân dân, Trần Độc-Tú không áp dụng phương châm đối chọi, giành từng tấc đất, kết quả là trong vòng vài tháng hồi năm 1927, những quyền lợi mà nhân dân đã giành được đều mất sạch.” (*Mao Trạch-Đông tuyên tập*, tập IV.)

Những người cộng sản Trung-quốc hiểu phương châm đấu tranh đối chọi và họ kiên trì phương châm đó. Chúng tôi vừa chống chủ nghĩa đầu hàng, vừa chống chủ nghĩa phiêu lưu. Phương châm đúng đắn đó đã đảm bảo cho thắng lợi của cách mạng Trung-quốc, và cũng đảm bảo cho những thành tích vĩ đại mà nhân dân Trung-quốc đã giành được trong cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc sau khi cách mạng thắng lợi.

Tất cả nhân dân cách mạng đều tán thành và hoan nghênh phương châm đấu tranh đúng đắn đó của những người cộng sản Trung-quốc. Tất cả bọn đế quốc và bọn phản động đều sợ và căm ghét phương châm đó.

Phương châm đối chọi của Đảng cộng sản Trung-quốc đề ra đã bị Ban lãnh đạo Đảng cộng sản Liên-xô công kích một cách thâm độc, điều đó chỉ có thể chứng minh Ban lãnh đạo Đảng cộng sản Liên-xô hoàn toàn không muốn chống chủ nghĩa đế quốc. Họ công kích và vu khống phương châm đối chọi, chẳng qua là để che dấu

đường lối sai lầm của họ là nịnh nọt chủ nghĩa đế quốc và quì gối đầu hàng chúng.

Ban lãnh đạo Đảng cộng sản Liên-xô nói rằng, đấu tranh đối chọi với chủ nghĩa đế quốc, chẳng phải là muốn dẫn đến tình hình căng thẳng hay sao? Như vậy thì sao được?

Theo lô-dịch ấy thì chỉ có thể cho phép bọn đế quốc xâm lược và đe dọa người khác, chứ không cho phép những người bị xâm lược chống lại, chỉ có thể cho phép bọn đế quốc áp bức người khác, chứ không cho phép những người bị áp bức vùng lên phản kháng. Đó là trắng trợn trút bỏ trách nhiệm của bọn đế quốc đối với những tội ác xâm lược của chúng. Đó là cái triết lý kẻ mạnh thít kẻ yếu trăm phần trăm.

Tình hình quốc tế căng thẳng là do chính sách xâm lược và chiến tranh của đế quốc gây nên. Trước sự xâm lược và đe dọa của đế quốc, tất nhiên nhân dân các nước cần phải kiên quyết đấu tranh. Sự thật đã chứng minh, chỉ có đấu tranh mới có thể buộc được bọn đế quốc lùi bước, làm cho tình hình quốc tế thật sự dịu đi. Còn cứ thoái lui trước bọn đế quốc, thì không thể làm cho tình hình quốc tế thật sự dịu đi, ngược lại chỉ có lợi cho sự xâm lược của bọn đế quốc.

Xưa nay, chúng tôi vẫn phản đối bọn đế quốc gây tình hình quốc tế căng thẳng và chủ trương làm dịu tình hình quốc tế căng thẳng. Nhưng, bọn đế quốc cứ một mực đi xâm lược và gây tình hình căng thẳng ở khắp nơi, điều đó chỉ dẫn tới kết quả trái ngược với nguyện vọng của chúng.

Đồng chí Mao Trạch-Đông nói, “Để quốc Mỹ tưởng rằng, gây tình hình căng thẳng bao giờ cũng có lợi cho chúng, nhưng sự thật thì, tình hình căng thẳng do Mỹ gây ra đã dẫn tới kết quả trái ngược với nguyện vọng của chúng; nó đã gây tác dụng động viên nhân dân toàn thế giới vùng lên chống bọn xâm lược Mỹ.”

Đồng chí còn nói: “Nếu tập đoàn tư bản lũng đoạn Mỹ vẫn cố chết thi hành chính sách xâm lược và chiến tranh, thì thế nào chúng cũng có ngày bị nhân dân toàn thế giới treo cổ.” (*Nhân dân nhật báo* ngày 9-9-1958)

Bản Tuyên bố năm 1957 nói rất hay rằng, “Bảng chính sách của bản thân chúng, các lực lượng đế quốc xâm lược phản nhân dân đó đang chuẩn bị sự diệt vong của chúng, tự mình làm kẻ đào huyệt chôn lấp mình.”

Đó là phép biện chứng lịch sử. Những kẻ sùng bái bọn đế quốc thì rất khó mà hiểu được chân lý đó.

Ban lãnh đạo Đảng cộng sản Liên-xô nói, các người chủ trương đấu tranh đối chọi tức là cự tuyệt đàm phán. Như vậy cũng là nói láo.

Trước nay chúng tôi vẫn cho rằng, trong bất cứ tình hình nào cũng cự tuyệt đàm phán, như thế quyết không phải là người mác-xít lê-nin-nít.

Trong cuộc chiến tranh cách mạng trong nước, những người cộng sản Trung-quốc đã từng nhiều lần đàm phán với Quốc dân đảng. Thậm chí ngay trước ngày giải phóng Trung-quốc, những người cộng sản Trung-quốc cũng vẫn không cự tuyệt đàm phán.

Tháng 3 năm 1949, đồng chí Mao Trạch-Đông nói, dù là đàm phán hòa bình toàn diện hay đàm phán hòa bình cục

bộ, chúng ta đều phải chuẩn bị. “Chúng ta không nên vì sợ phiền phức, muốn an nhàn mà không tiếp nhận những cuộc đàm phán ấy, chúng ta cũng không nên tiếp nhận những cuộc đàm phán ấy một cách mơ hồ. Chúng ta cần phải có tính nguyên tắc cứng rắn, và để thực hiện tính nguyên tắc đó, chúng ta cũng cần có tính linh hoạt có thể cho phép và cần thiết.” (*Mao Trạch-Đông tuyên tập*, tập IV.)

Về mặt quốc tế, trong cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc và bọn phản động, những người cộng sản Trung-quốc cũng giữ thái độ đúng đắn như vậy để đối xử với vấn đề đàm phán.

Tháng 10 năm 1951, khi đề cập đến vấn đề đàm phán đình chiến ở Triều-tiên, đồng chí Mao Trạch-Đông nói:

“Từ lâu, chúng tôi đã tỏ rõ rằng, vấn đề Triều-tiên cần phải được giải quyết bằng phương pháp hòa bình, giờ đây chúng tôi cũng vẫn kiên trì như vậy. Nếu Chính phủ Mỹ muốn giải quyết vấn đề đó trên cơ sở công bằng hợp lý, không dùng mọi thủ đoạn bỉ ổi để phá hoại và cản trở cuộc đàm phán như trước kia nữa, thì cuộc đàm phán đình chiến ở Triều-tiên có thể đi đến thành công, nếu không thì sẽ thất bại.” (*Nhân dân nhật báo* ngày 24-10-1951)

Trải qua cuộc đấu tranh kiên quyết với đế quốc Mỹ, cuối cùng đã buộc chúng phải tiếp nhận hiệp định đình chiến ở Triều-tiên trong cuộc đàm phán.

Chúng tôi đã tích cực tham gia Hội nghị Giơ-ne-vơ năm 1954, góp phần vào việc lập lại hòa bình ở Đông-dương.

Chúng tôi cũng chủ trương đàm phán với Mỹ, kẻ đang xâm chiếm Đài-loan lãnh thổ của Trung-quốc. Cuộc đàm phán ở cấp đại sứ giữa Trung-quốc và Mỹ đã tiến hành hơn 8 năm nay.

Chúng tôi đã tích cực tham gia Hội nghị Giơ-ne-vơ năm 1961 về vấn đề Lào, xúc tiến việc ký kết Hiệp nghị Giơ-ne-vơ về việc tôn trọng nền độc lập và trung lập của Lào.

Có phải những người cộng sản Trung-quốc chỉ cho phép mình được đàm phán với các nước đế quốc, và phản đối Ban lãnh đạo Đảng cộng sản Liên-xô đàm phán với những người cầm đầu các nước đế quốc không?

Tất nhiên không phải như vậy.

Thật ra, xưa nay chúng tôi vẫn tích cực ủng hộ mọi cuộc đàm phán có lợi chứ không phải bất lợi cho việc bảo vệ hòa bình thế giới giữa Chính phủ Liên-xô với các nước đế quốc.

Ngày 14 tháng 5 năm 1960, đồng chí Mao Trạch-Đông nói:

“Chúng tôi ủng hộ việc triệu tập hội nghị những người đứng đầu các nước, dù hội nghị đó có thành công hay không, và thành công lớn hay nhỏ. Thế nhưng, muốn giành được hòa bình thế giới, thì chủ yếu phải dựa vào cuộc đấu tranh kiên quyết của nhân dân các nước.”
(*Nhân dân nhật báo* ngày 15-5-1960)

Chúng tôi tán thành đàm phán với các nước đế quốc. Nhưng quyết không thể như Khe-rút-sốp đã làm là chỉ gửi gắm niềm hy vọng giành hòa bình thế giới vào cuộc đàm phán, gieo rắc những ảo tưởng không thiết thực đối

với cuộc đàm phán, do đó làm tê liệt ý chí đấu tranh của nhân dân các nước.

Nói thật ra, thái độ sai lầm đó của Khr-rút-sốp đối với đàm phán, cũng không có lợi cho việc đàm phán. Khr-rút-sốp càng lùi bước trước bọn đế quốc, càng đói ăn không chọn mồi, thì cái tham vọng của bọn đế quốc càng lớn. Khr-rút-sốp đã trở thành người mê đàm phán nhất trong lịch sử, kết quả là nhiều lần chỉ trương tu một mình, và mua cười cho thiên hạ! Vô số sự thật lịch sử đã chứng tỏ, bọn đế quốc và bọn phản động xưa nay không bao giờ nể nang những kẻ đầu hàng.

CON ĐƯỜNG BẢO VỆ HÒA BÌNH VÀ CON ĐƯỜNG DẪN TỚI CHIẾN TRANH

Nói tóm lại, sự bất đồng giữa chúng tôi với Ban lãnh đạo Đảng cộng sản Liên-xô trong vấn đề chiến tranh và hòa bình là sự bất đồng về đường lối có cần chống chủ nghĩa đế quốc hay không, có cần ủng hộ cuộc đấu tranh cách mạng hay không, có cần động viên nhân dân toàn thế giới vùng dậy chống kế hoạch chiến tranh của đế quốc hay không, có cần chủ nghĩa Mác—Lê-nin hay không.

Cũng như tất cả các chính đảng cách mạng chân chính khác, Đảng cộng sản Trung-quốc trước nay vẫn đứng trên hàng đầu của cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc, bảo vệ hòa bình thế giới. Chúng tôi cho rằng, muốn bảo vệ hòa bình thế giới thì cần phải không ngừng vạch trần chủ nghĩa đế quốc, động viên và tổ chức quần chúng

nhân dân đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc do Mỹ cầm đầu, cần phải dựa vào sự phát triển lực lượng của phe xã hội chủ nghĩa, dựa vào cuộc đấu tranh cách mạng của giai cấp vô sản và nhân dân lao động các nước, dựa vào cuộc đấu tranh giải phóng của các dân tộc bị áp bức, dựa vào cuộc đấu tranh của toàn thể nhân dân và các nước yêu chuộng hòa bình, dựa vào mặt trận thống nhất rộng rãi chống đế quốc Mỹ và bọn tay sai của chúng.

Đường lối này của chúng tôi phù hợp với đường lối chung của đảng cộng sản các nước đã được quy định trong hai bản Tuyên bố năm 1957 và 1960.

Theo đường lối này thì có thể không ngừng nâng cao giác ngộ của quần chúng nhân dân, làm cho cuộc đấu tranh giành hòa bình thế giới phát triển theo hướng đúng đắn.

Theo đường lối này thì có thể không ngừng tăng cường được lực lượng hòa bình thế giới do phe xã hội chủ nghĩa làm nòng cốt, không ngừng đả kích và làm suy yếu lực lượng chiến tranh của chủ nghĩa đế quốc.

Theo đường lối này thì có thể làm cho cuộc cách mạng của nhân dân các nước không ngừng phát triển lớn mạnh, trói buộc được chân tay của bọn đế quốc.

Theo đường lối này thì có thể lợi dụng được đầy đủ mọi nhân tố có thể lợi dụng được, kể cả việc lợi dụng những mâu thuẫn giữa đế quốc Mỹ với các đế quốc khác để cô lập đế quốc Mỹ trên mức độ lớn nhất.

Theo đường lối này thì có thể đập tan được sự dọa dẫm hạt nhân của đế quốc Mỹ, đánh bại kế hoạch gây chiến tranh thế giới mới của chúng.

Đó là đường lối làm cho nhân dân các nước vừa giành được thắng lợi cách mạng, vừa giành được hòa bình thế giới. Đó là con đường đúng đắn và có hiệu quả để bảo vệ hòa bình thế giới.

Đường lối của Ban lãnh đạo Đảng cộng sản Liên-xô chấp hành là hoàn toàn trái với đường lối của chúng tôi, trái với đường lối chung của tất cả những người mác-xít lê-nin-nít và nhân dân cách mạng.

Ban lãnh đạo Đảng cộng sản Liên-xô không chĩa mũi nhọn đấu tranh vào kẻ thù của hòa bình thế giới, mà lại chĩa vào phe xã hội chủ nghĩa, do đó làm suy yếu và phá hoại lực lượng nòng cốt bảo vệ hòa bình thế giới.

Ban lãnh đạo Đảng cộng sản Liên-xô dùng thủ đoạn dọa dẫm hạt nhân hồng làm cho nhân dân các nước xã hội chủ nghĩa khiếp sợ, không cho phép họ ủng hộ cuộc đấu tranh cách mạng của nhân dân và các dân tộc bị áp bức trên toàn thế giới, do đó giúp cho đế quốc Mỹ cô lập phe xã hội chủ nghĩa, đàn áp cuộc cách mạng của nhân dân các nước.

Ban lãnh đạo Đảng cộng sản Liên-xô dùng thủ đoạn dọa dẫm hạt nhân hồng làm cho nhân dân và các dân tộc bị áp bức trên toàn thế giới khiếp sợ, không cho phép họ làm cách mạng, đồng thời vào hùa với đế quốc Mỹ dập tắt "đóm lửa" cách mạng, do đó giúp cho đế quốc Mỹ phóng tay thi hành chính sách xâm lược và chiến tranh ở vùng trung gian giữa Mỹ và phe xã hội chủ nghĩa.

Ban lãnh đạo Đảng cộng sản Liên-xô còn dọa các nước đồng minh của Mỹ, không cho phép các nước đó đấu tranh

chống sự khống chế của Mỹ, do đó giúp cho đế quốc Mỹ nô dịch các nước đó và củng cố trận địa của chúng.

Cách làm đó của Ban lãnh đạo Đảng cộng sản Liên-xô đã hoàn toàn thủ tiêu cuộc đấu tranh chống chính sách xâm lược và chiến tranh của chủ nghĩa đế quốc.

Cách làm đó của Ban lãnh đạo Đảng cộng sản Liên-xô đã hoàn toàn thủ tiêu mặt trận thống nhất chống đế quốc Mỹ và bọn tay sai của chúng, bảo vệ hòa bình thế giới.

Cách làm đó của Ban lãnh đạo Đảng cộng sản Liên-xô không phải là cô lập với mức độ lớn nhất kẻ thù chính của hòa bình thế giới mà là cô lập với mức độ lớn nhất các lực lượng hòa bình thế giới.

Cách làm đó của Ban lãnh đạo Đảng cộng sản Liên-xô, thực tế là đã thủ tiêu nhiệm vụ đấu tranh bảo vệ hòa bình thế giới.

Đó là một đường lối phục vụ cho "chiến lược toàn cầu" của đế quốc Mỹ.

Đó không phải là con đường bảo vệ hòa bình thế giới, mà là con đường làm tăng thêm nguy cơ chiến tranh và dẫn tới chiến tranh.

Thế giới ngày nay đã khác xa thế giới trước chiến tranh thế giới thứ hai. Giờ đây đã có phe xã hội chủ nghĩa hùng mạnh. Phong trào giải phóng dân tộc ở châu Á, châu Phi và châu Mỹ la-tinh đang dâng lên ồ ạt. Giác ngộ của nhân dân thế giới đã được nâng cao rất nhiều. Lực lượng của nhân dân cách mạng thế giới đã hết sức tăng cường. Nhân dân Liên-xô, nhân dân các nước xã hội chủ nghĩa và nhân dân các nước trên thế giới quyết không

đề cho lực lượng chiến tranh của chủ nghĩa đế quốc và những kẻ tuyên truyền của chúng quyết định vận mệnh của mình.

Những hoạt động xâm lược và chiến tranh của bọn đế quốc và bè lũ phản động các nước, đang giáo dục nhân dân các nước trên thế giới dần dần nâng cao giác ngộ của mình. Thực tiễn xã hội là tiêu chuẩn duy nhất để thẩm tra chân lý. Chúng tôi tin rằng, những người có quan điểm sai lầm về nhận thức đối với vấn đề chiến tranh và hòa bình, với sự giáo dục phản diện của bọn đế quốc và bè lũ phản động, sẽ có nhiều người thay đổi quan điểm của mình. Chúng tôi rất hy vọng như vậy.

Chúng tôi tin rằng, nếu tất cả những người cộng sản và nhân dân toàn thế giới vạch trần được trò bịp của chủ nghĩa đế quốc, nhận rõ những luận điệu bịa đặt của chủ nghĩa xét lại, gánh lấy nhiệm vụ bảo vệ hòa bình thế giới, thì nhất định có thể đập tan được kế hoạch gây chiến tranh thế giới mới của chủ nghĩa đế quốc, bảo vệ được hòa bình thế giới.



在战争与和平问题上的两条路线

五评苏共中央的公开信

*

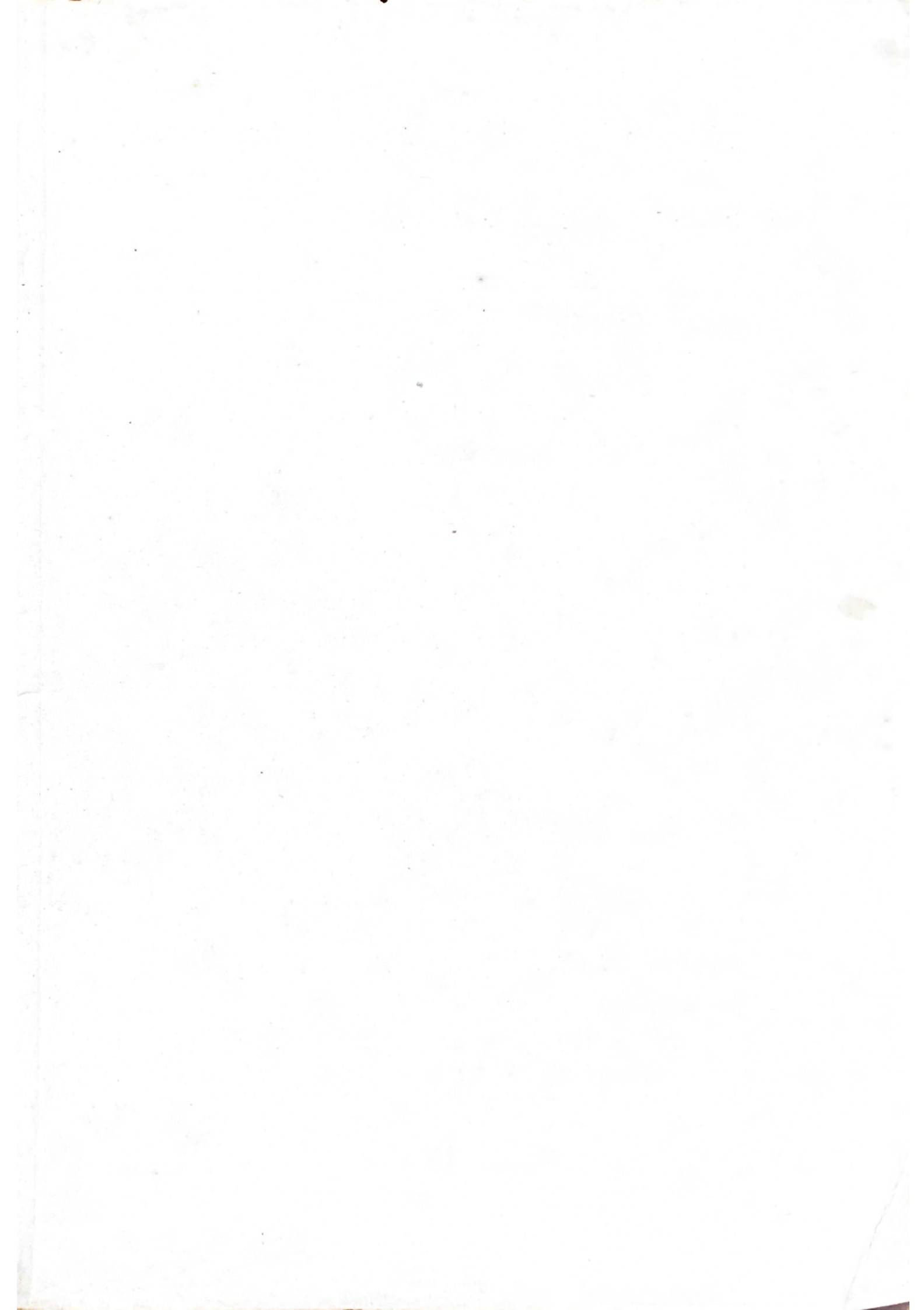
外文出版社出版（北京）

1964年第一版

编号：（82）3050—792

00033

3—V—573P



Đã xuất bản bằng nhiều thứ tiếng:

**BÌNH LUẬN BỨC THƯ NGỎ CỦA BAN CHẤP
HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG CỘNG SẢN
LIÊN-XÔ**

Ban biên tập Nhân dân nhật báo

Ban biên tập tạp chí Cờ đỏ

**NGUỒN GỐC VÀ SỰ PHÁT TRIỂN CỦA NHỮNG SỰ BẤT
ĐỒNG GIỮA BAN LÃNH ĐẠO ĐẢNG CỘNG SẢN LIÊN-XÔ
VỚI CHÚNG TÔI**

Bình luận bức thư ngỏ của Ban chấp hành trung ương Đảng
cộng sản Liên-xô

VỀ VẤN ĐỀ STA-LIN

Bài thứ hai bình luận về bức thư ngỏ của Ban chấp hành trung
ương Đảng cộng sản Liên-xô

NAM-TƯ CÓ PHẢI LÀ NƯỚC XÃ HỘI CHỦ NGHĨA KHÔNG?

Bài thứ ba bình luận về bức thư ngỏ của Ban chấp hành trung
ương Đảng cộng sản Liên-xô

NHỮNG KẼ BẢO CHỮA CHO CHỦ NGHĨA THỰC DÂN MỚI

Bài thứ tư bình luận về bức thư ngỏ của Ban chấp hành trung
ương Đảng cộng sản Liên-xô

QUỐC TẾ THƯ ĐIỂM PHÁT HÀNH

HÒM THƯ 399 BẮC-KINH TRUNG-QUỐC